

Bản án số: 158/2023/HS-ST
Ngày: 15-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Sĩ Tiến.

2. Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Anh Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 143/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Trương Bạch H (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1986, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú: Số D T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở: Số D T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha Trương Văn M (đã chết) và mẹ Đồng Thị B, sinh năm 1956; Bị cáo là con thứ năm trong gia đình có sáu anh chị em; Bị cáo có ba con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án: Ngày 14-7-2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 27-4-2021 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Ngày 21-5-2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện P.

Bị bắt ngày 15-02-2023, từ ngày 23-02-2023 đến nay đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi trú. (có mặt)

* *Bị hại:* Anh Đặng Anh T, sinh năm: 1987. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số E đường H, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Vũ Hồng B1, sinh năm: 1968; Nơi thường trú: Số A đường H, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 15 phút ngày 06-12-2022, Trương Bạch H đạp xe đạp đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến hẻm E đường H, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, H dựng xe đạp, rồi đi bộ vào trong hẻm. Khi đi qua nhà số E đường H, H thấy xe mô tô hiệu PIAGGIO loại Vespa S, biển số 72C1-040.31, số máy: M662M5038, số khung: AV000205 của anh Đặng Anh T dựng ở phía trước nhà. Quan sát thấy không có người, H đi vào trong nhà thấy chìa khoá xe mô tô và 01 chiếc bóp để trên bàn. H lấy bóp và cầm chìa khoá ra xe nổ máy xe mô tô chạy thoát. Khi đi được khoảng 100 mét, H dừng xe lại kiểm tra bên trong chiếc bóp có khoảng 200.000 đồng cùng một số giấy tờ. H lấy tiền rồi vứt bỏ chiếc bóp ở khu vực trên đường H và tiếp tục điều khiển chiếc xe mô tô trên về cất giấu tại khu vực cảng cá cầu R, Phường A, thành phố V rồi đi bộ về nhà. Ngày 07-12-2022, H mang chiếc xe mô tô trên đến cầm cố cho một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở tiệm game bắn cá trên đường C, thành phố V được 1.000.000 đồng. Ngày 08-12-2022, H chuộc chiếc xe mô tô trên lại, lúc này chiếc xe đã được người đàn ông không rõ lai lịch gắn biển số 37P5-8644, tuy nhiên H không hỏi và nhận lại xe. H điều khiển xe đến cản trừ nợ cho anh Vũ Hồng B1 để trừ nợ số tiền 3.000.000 đồng mà H đã nợ anh B1 trước đó. Ngày 15-02-2023, Trương Bạch H đến Công an phường T, thành phố V đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG-TTHS ngày 20-3-2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 xe mô tô hiệu PIAGGIO loại Vespa S, biển số 72C1-040.31, số máy: M662M5038, số khung: AV000205, màu sơn đỏ có giá trị 8.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Bạch H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

* Việc thu giữ và xử lý tài liệu, đồ vật, tài sản, vật chứng:

+ 01 xe mô tô hiệu PIAGGIO loại Vespa S, số máy: M662M5038, số khung: AV000205, màu sơn đỏ. Qua xác minh, xác định bà Phạm Thị S (SN 1965; Nơi cư trú: 3 B, phường H, TP V) đứng tên chủ sở hữu, sau đó bà S bán lại xe trên cho anh Đặng Anh T.

+ 01 biển số 37P5-8644, qua xác minh là của xe mô tô IMOTO số máy HMT 012059, số khung D71D-12059 do chị Bùi Thị T1 (SN 1983, nơi cư trú: xóm H, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An) đứng tên chủ sở hữu. Chị T1 đã bán xe trên cho một người không nhớ rõ lai lịch. Cơ quan CSĐT đã ra thông báo tìm chủ sở hữu biển số xe trên.

Xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT công an T2 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh T xe mô tô trên.

Vật chứng còn lại được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T2 chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Ông Vũ Hồng B1 không có yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 15-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Trương Bạch H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo H, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trương Bạch H từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù; Trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Xử lý tài sản, đồ vật, vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 biên số 37P5-8644.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T2, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: bị hại anh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông B1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có tự khai, lời khai và xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T, ông B1 theo quy định tại điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo được xác định như sau:

Căn cứ lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 03 giờ 15 phút ngày 06-12-2022, Trương Bạch H đạp xe đạp đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến hẻm E đường H, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, H dựng xe đạp, rồi đi bộ vào trong hẻm. Khi đi qua nhà số E đường H, H thấy xe mô tô hiệu PIAGGIO loại Vespa S, biển số 72C1-040.31, số máy: M662M5038, số khung: AV000205 của anh Đặng Anh T dựng ở phía trước nhà. Lợi dụng sơ hở, mắt cảnh giác của bị hại trong việc quản lý, trông coi tài sản, H đi vào trong nhà lấy bóp và cầm chìa khóa ra xe nổ máy xe mô tô chạy thoát.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG-TTHS ngày 20-3-2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 xe mô tô hiệu PIAGGIO loại Vespa S, biển số 72C1-040.31, số máy: M662M5038, số khung: AV000205, màu sơn đỏ có giá trị 8.500.000 đồng và số tiền H chiếm đoạt là 200.000đ, tổng giá trị H chiếm đoạt là 8.700.000đ. Xét, hành vi nêu trên của H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố là có căn cứ, đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo H gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bức xúc cho nhân dân trong cộng đồng dân cư. Do đó, cần tuyên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 14-7-2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 27-4-2021 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” là tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H.

Bị cáo có nhân thân xấu năm 2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở tư vấn và điều trị cai nghiện tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[5] Về xử lý vật chứng, tài sản:

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe mô tô hiệu PIAGGIO loại Vespa S, số máy: M662M5038, số khung: AV000205, màu sơn đỏ cho anh Đặng Anh T, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 biển số 37P5-8644, qua xác minh là của xe mô tô IMOTO số máy HMT 012059, số khung D71D-12059 do chị Bùi Thị T1 (SN 1983, nơi cư trú: xóm H, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An) đứng tên chủ sở hữu. Chị T1 đã bán xe trên cho một người không nhớ rõ lai lịch. Cơ quan CSĐT đã ra thông báo tìm chủ sở hữu biển số xe trên nhưng đến nay không ai đến nhận. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy 01 biển số 37P5-8644.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với anh B1 đã nhận cầm cố xe nhưng anh B1 không biết xe do H trộm cắp mà có nên không phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với người đàn ông nhận cầm cố xe nhưng do không rõ nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Trương Bạch H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trương Bạch H 18 (Mười tám) tháng** tù. Thời hạn tù tính ngày bắt để thi hành án và được trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 15-02-2023 đến ngày 23-02-2023.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 biển số 37P5-8644.

Vật chứng, tài sản do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 198/BB-CCTHADS ngày 18-5-2023.

3. Về án phí: Bị cáo H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06, PC10);
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Phụng

